

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 02 tháng 8 năm 2026

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ**

**Kính gửi:** Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 02/8/2026 như sau:

**I. Các tàu kết thúc làm hàng:**

**1 Tàu Nhập khẩu:**

**2 Tàu Xuất khẩu:**

**3 Tàu Nội địa**

**II. Các tàu đang làm hàng:**

**1 Tàu Nhập khẩu**

1.1 **Tàu VIỆT THUẬN 26- 03 (NT- Cty CPXNK)** KV Con Ong TBGT số : 5312 ngày 27/7/2026  
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 31/7/2026 Tổng số: **4 800** Tấn  
- Loại than: Than Anthracite Lào Số lượng: **4 800** Tấn  
Tốc độ dỡ hàng: CQD  
Phạt dỡ hàng chậm : Không  
Đơn vị tham gia nhận than:  
Công ty TTCO 5 000 Tấn  
Thời gian tàu mở máng: 08h20 Ngày 02/8/2026  
Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 02/8/2026

| TT | Đơn vị giao than  | Chỉ tiêu     | Loại than | Cập mạn      | Dỡ xuống sả lan | Còn cập mạn  | Còn thiếu | Ghi chú |
|----|-------------------|--------------|-----------|--------------|-----------------|--------------|-----------|---------|
| 1  | Công ty TTCO      | 4 800        | Than cám  | 4 800        | 300             | 4 500        |           |         |
|    | <b>Tổng cộng:</b> | <b>4 800</b> |           | <b>4 800</b> | <b>300</b>      | <b>4 500</b> |           |         |

Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp.

Công ty TTCO bố trí đủ phương tiện

**2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Xuất khẩu**

2.1 **Tàu MV VIỆT THUẬN 30- 06 (UT- Cty CPXNK)** KV Con Ong TBGT số : 5119 ngày 20/7/2026  
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 01/8/2026 Tổng số: **28 200** Tấn  
- Loại than: Than cục 5B.2( Lưu huỳnh 1,1% max) Số lượng: **18 700** Tấn  
Than cục 5B.2( Lưu huỳnh 1,75% max) **9 500** Tấn  
Tốc độ bốc rót: 4 000 tấn/ ngày không bao gồm thứ 7, CN)  
Thuong, Phạt : 4 000/8 000 USD/ ngày  
Thời gian tàu mở máng: 23h Ngày 02/8/2026  
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 06/8/2026

| TT | Đơn vị giao than   | Chỉ tiêu      | Loại than | Cấp mạn      | Bốc lên tàu | Còn cấp mạn  | Còn thiếu     | Ghi chú             |
|----|--------------------|---------------|-----------|--------------|-------------|--------------|---------------|---------------------|
| 1  | Cty Kho vận Đá bạc | 18 700        | Cục 5B.2  | 7 580        | 500         | 7 080        | 11 120        | Lưu huỳnh 1,1% max  |
|    |                    | 9 500         | Cục 5B.2  |              |             |              | 9 500         | Lưu huỳnh 1,75% max |
|    | <b>Tổng cộng:</b>  | <b>28 200</b> |           | <b>7 580</b> | <b>500</b>  | <b>7 080</b> | <b>20 620</b> |                     |

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm do trời mưa. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi( cầu yếu).

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTMDV Logistic QN.

Công ty Kho vận Đá bạc bố trí đủ phương tiện( cục 5B.2; S: 1,1% max) : QN 8257 đang bốc, CÔ 06 cm

QN 1176 rót xong, neo ở HG, HD 3965 cm, NB6861 rót xong, chờ phiếu,

QN 8322, QN 6190, QN 7583, HP 6608 chưa nhận.

Công ty Kho vận Đá bạc bố trí phương tiện( cục 5B.2; S: 1,75% max) : QN 8339 rót hàng, HD 3158 chưa nhận.

## 2.2 Tàu MV TOMINI OROSHI (MAR- TKV) KV Cảng chính+ Con Ong TBGT số : 5227 ngày 24/7/2026

Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 01/8/2026

Tổng số: **25 000 Tấn**

- Loại than:

Cám 3B.1

Số lượng: **25 000 Tấn**

Tốc độ bốc rót: 14 000 tấn/ ngày trong cầu, 7 000 tấn/ ngày tải trong đk thời tiết tốt không bao gồm ngày lễ và CN trừ khi sử dụng

Thưởng, Phạt : 3 000/6 000 USD/ngày

Thời gian tàu cập cầu: 16h30 Ngày 01/8/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 05/8/2026

| TT | Đơn vị giao than    | Chỉ tiêu      | Loại than | Cấp mạn | Bốc lên tàu  | Còn cấp mạn | Còn thiếu     | Ghi chú       |
|----|---------------------|---------------|-----------|---------|--------------|-------------|---------------|---------------|
| 1  | Cty Kho vận Cẩm phả | 10 000        | Cám 3B.1  |         | 5 000        |             | 5 000         | Rót trong cầu |
| 2  | Công ty TTHG        | 15 000        | Cám 3B.1  |         |              |             | 15 000        | Hà tu, Hà lằm |
|    | <b>Tổng cộng:</b>   | <b>25 000</b> |           |         | <b>5 000</b> |             | <b>20 000</b> |               |

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường.

## 3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

### 3.1 Trường nguyên sky KV Con Ong **26 200 Tấn** Cám 5A.14- Điện Vũng áng

Thời gian tàu mở máng: 16h20 Ngày 28/7/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 03/8/2026

| TT | Đơn vị giao than  | Chỉ tiêu      | Loại than | Cấp mạn       | Bốc lên tàu   | Còn cấp mạn | Còn thiếu    | Ghi chú |
|----|-------------------|---------------|-----------|---------------|---------------|-------------|--------------|---------|
| 1  | Cty CPKDT Cẩm phả | 5 920         | Cám 5A.14 | 5 920         | 5 920         |             |              |         |
| 2  | Công ty TTHG      | 10 220        | Cám 5A.14 | 5 440         | 5 440         |             | 4 780        |         |
| 3  | Công ty CPXNK     | 10 060        | Cám 5A.14 | 10 060        | 10 060        |             |              |         |
|    | <b>Tổng cộng:</b> | <b>26 200</b> |           | <b>21 420</b> | <b>21 420</b> |             | <b>4 780</b> |         |

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu chờ than: 17h ngày 01/8. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Vật tư Xếp dỡ QN.

Công ty CPXNK bố trí đủ phương tiện: VNMTĐ 056-02 xong, VNMTĐ 056-03 xong.

Công ty TTHG bố trí đủ phương tiện: CÔ 05 xong, Sơn hải xong, QN 7339 xong, đk 20h tối nay cm.

Công ty CPKDT Cẩm phả bố trí đủ phương tiện: CP 22 xong, CÔ 05 xong.

### 3.2 Việt thuận 30- 05 KV Con Ong **29 400 Tấn** Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

Thời gian tàu mở máng: 22h Ngày 30/7/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 05/8/2026

| TT | Đơn vị giao than    | Chỉ tiêu      | Loại than | Cấp mạn       | Bốc lên tàu  | Còn cấp mạn  | Còn thiếu     | Ghi chú |
|----|---------------------|---------------|-----------|---------------|--------------|--------------|---------------|---------|
| 1  | Cty Kho vận Cẩm phả | 6 400         | Cám 6A.1  | 6 400         | 4 800        | 1 600        |               |         |
| 2  | Công ty TTHG        | 23 000        | Cám 6A.1  | 6 500         | 2 800        | 3 700        | 16 500        |         |
|    | <b>Tổng cộng:</b>   | <b>29 400</b> |           | <b>12 900</b> | <b>7 600</b> | <b>5 300</b> | <b>16 500</b> |         |

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi .

Đơn vị bốc xếp: Công ty Vật tư Xếp dỡ QN và Công ty Kho vận Cẩm phả.

Công ty Kho vận Cẩm phả bố trí phương tiện: Vinacomin TĐ 01 xong, QN 5634 đang bốc lên tàu.

Công ty TTHG bố trí phương tiện: QN 7995 xong, VTTĐ 12 đang bốc lên tàu,

QN 8698 ,VTTĐ 06 đang chạy ra tàu, dk 04h ngày 02/8 cập mạn.

**3.3 Việt thuận ocean** KV Con Ong **44 000** Tấn Cấm 3B.2- Pormosa Hà tỉnh

Thời gian tàu mở máng: 19h10 Ngày 30/7/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 05/8/2026

| TT | Đơn vị giao than   | Chỉ tiêu      | Loại than | Cập mạn       | Bốc lên tàu   | Còn cập mạn  | Còn thiếu     | Ghi chú |
|----|--------------------|---------------|-----------|---------------|---------------|--------------|---------------|---------|
| 1  | Cty Kho vận Đá bạc | 44 000        | Cấm 3B.2  | 30 400        | 23 000        | 7 400        | 13 600        |         |
|    | <b>Tổng cộng:</b>  | <b>44 000</b> |           | <b>30 400</b> | <b>23 000</b> | <b>7 400</b> | <b>13 600</b> |         |

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi .

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTMDV& Logistic QN và Công ty Kho vận Cẩm phả.

Công ty Kho vận Đá bạc bố trí phương tiện: QN 7583 xong, QN 8801 xong, QN 8858 xong, CÔ 15 xong, CÔ 14 xong

HD 6286, HD 6386 xong ,QN 8233 xong , TĐ 75, CP 20 đang bốc lên tàu.

VTTĐ 10 , CP 21 , CP 22 , CÔ 05 đang chạy ra tàu, dk 14h cm

**3.4 Trường nguyên ocean** KV Cảng chính **23 300** Tấn Cấm 5A.10- Điện Vũng áng

Thời gian tàu cập cầu: 21h30 Ngày 31/7/2026

Thời gian DK tàu rời cầu: Ngày 02/8/2026

| TT | Đơn vị giao than    | Chỉ tiêu      | Loại than | Cập mạn | Bốc lên tàu   | Còn cập mạn | Còn thiếu    | Ghi chú       |
|----|---------------------|---------------|-----------|---------|---------------|-------------|--------------|---------------|
| 1  | Cty Kho vận Cẩm phả | 23 300        | Cấm 5A.10 |         | 14 360        |             | 8 940        | Rớt trong cầu |
|    | <b>Tổng cộng:</b>   | <b>23 300</b> |           |         | <b>14 360</b> |             | <b>8 940</b> |               |

Nhận xét: Tiến độ rớt hàng bình thường.

\* **Ghi chú:** Do thời tiết xấu, trời mưa to, ảnh hưởng tiến độ bốc xếp, dỡ hàng của các tàu.

**III. Kế hoạch rớt than ngày:**

1 **Việt thuận 26- 01** KV Con Ong **25 600** Tấn Cấm 5A.10- Điện Vũng áng

**IV. Các tàu đến Cảng:**

**1 Các tàu Nhập khẩu:**

**2 Các tàu Xuất khẩu:**

**V Các tàu dự kiến:**

**1 Các tàu Nhập khẩu:**

**1.1 Tàu MV LADY ANNE (SLT- Cty CPXNK)**

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 02/8/2026

- Loại than: Than nhiệt xuất xứ từ Úc

TBGT số : 5310 ngày 27/7/2026

Tổng số: **20 000** Tấn

Số lượng: **20 000** Tấn

Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày trong đk thời tiết tốt, tính cả ngày lễ và CN

Phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ ngày. Không áp dụng thưởng.

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty TTCÔ

10 000 Tấn

**2 Các tàu Xuất khẩu:****2.1 Tàu MV AFRICAN WOODSTAR ( MAR- TKV)**

TBGT số : 5376 ngày 30/7/2026

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 03/8/2026

Tổng số: **20 000 Tấn**

- Loại than: Than cám 3B.1

Số lượng: **20 000 Tấn**

Tốc độ bốc rót: 12 000 tấn/ ngày trong cầu, 6 000 tấn/ ngày chuyển tải  
trong đk thời tiết tốt, không bao gồm thứ 7, CN trừ khi sử dụng)

Thưởng, Phạt : 2 500/5 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả

10 000 Tấn

TTCÔ

Công ty TTHG

10 000 Tấn

Hà tu

**3 Các phương tiện nội địa hồ lớn:****3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:****3.2 Các phương tiện đang làm hàng:****3.3 Các phương tiện nội địa hồ lớn chờ rót hàng:****\* Các phương tiện nội địa hồ lớn đến Cảng CP:**

|   |                    |            |                           |
|---|--------------------|------------|---------------------------|
| 1 | Việt thuận 235- 02 | 25 200 Tấn | Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1 |
|---|--------------------|------------|---------------------------|

**\* Các phương tiện nội địa hồ lớn DK đến Cảng CP:**

|   |                    |            |                           |
|---|--------------------|------------|---------------------------|
| 1 | Việt thuận 235- 01 | 23 000 Tấn | Cám 5A.10- Điện Vũng áng  |
| 2 | Pacific 01         | 27 690 Tấn | Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1 |
| 3 | Quang vinh Diamond | 20 500 Tấn | Cám 6A.14- Điện Duyên hải |

**Nơi nhận:**

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV;
- Đ/c Giám Đốc TTĐH tại Quảng Ninh;
- Ban Kinh doanh than;
- Ban Sản xuất than;
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex.

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY**







